

Bản án số: 52/2025/HS-ST  
Ngày 16 - 12 - 2025

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - HÀ TĨNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đặng Thị Hương.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Ngô Đăng Ký và ông Võ Sỹ Đàn.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phan Thị Ngọc Bích - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Hà Tĩnh.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Hà Tĩnh tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Thanh Đông - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 34/2025/TLST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2025/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2025, Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2025/HSST-QĐ ngày 28/11/2025 và Thông báo mở lại phiên tòa số 05/2025/TB-TA ngày 08/12/2025 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Trần Ngọc S**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 30/10/1966, tại: tỉnh Nghệ An; Số CCCD: 040066011xxx; Nơi cư trú: Số nhà A, đường Ng, xóm Ng, phường V, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: Lớp 10/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Trần Ngọc V (đã chết); Con bà: Võ Thị Nh, sinh năm 1944; Anh, chị, em ruột: Có 07 người, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Nguyễn Thị Th (Đã ly hôn); Con: Có 01 người, sinh năm 1992.

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/8/2025 đến ngày 12/8/2025, thì được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 12/8/2025 đến nay tại phường V, tỉnh Nghệ An. (Có mặt)

2. Họ và tên: **Hà Văn L**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 04/6/1956, tại: Xã Ng, tỉnh Hà Tĩnh; Số CCCD: 042056005xxx; Nơi cư trú: Thôn Xuân Hồng A, xã Ng, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: Lớp 7/10; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Con ông: Hà Văn Th (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị Ch (đã chết); Anh, chị, em ruột: Có 04 người, bị cáo là con thứ hai; Vợ: Nguyễn Thị D, sinh năm 1958; Con: Có 04 người, lớn nhất sinh năm 1983, nhỏ nhất sinh năm 1993.

- Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 08/02/2021, bị Công an thị trấn Xuân An, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”. Đến ngày 08/02/2021, chấp hành xong.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/8/2025 đến ngày 12/8/2025, thì được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 12/8/2025 đến nay tại xã Ng, tỉnh Hà Tĩnh. (Có mặt)

3. Họ và tên: **Hồ Văn M**; Tên gọi khác: Hồ Đức Mận; Giới tính: Nam; Sinh ngày 05/10/1952, tại: Xã Phúc Lợi, tỉnh Nghệ An; Số CCCD: 040052015xxx; Nơi cư trú: Số nhà A, đường Ng, khối Trung Đô B, phường Phường T Vinh, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: Lớp 10/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Đảng phái: Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam (Sinh hoạt tại chi bộ Hương Lợi A, Đảng bộ xã L, tỉnh Nghệ An). Ngày 03/9/2025, Ủy ban kiểm tra Đảng ủy xã L, tỉnh Nghệ An ra Quyết định số 02 đình chỉ sinh hoạt đảng đối với Hồ Văn M; Con ông: Hồ Văn Th (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị B (đã chết); Anh, chị, em ruột: Có 08 người, bị cáo là con thứ sáu; Vợ: Nguyễn Thị Th, sinh năm 1953; Con: Có 04 người, lớn nhất sinh năm 1977, nhỏ nhất sinh năm 1986; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 31/8/2004, bị Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 5.000.000 đồng về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999. Ngày 12/9/2012, chấp hành xong bản án (đã được xóa án tích).

- Ngày 20/5/2020, bị Công an phường Trung Đô, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”. Đến ngày 26/10/2020, chấp hành xong.

- Ngày 28/01/2024, bị Công an phường Hưng Bình, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”. Đến ngày 22/02/2024, chấp hành xong.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/8/2025 đến ngày 12/8/2025, thì được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 12/8/2025 đến nay tại phường Phường T Vinh, tỉnh Nghệ An. (Có mặt)

4. Họ và tên: **Trần Thị Nh**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ; Sinh ngày: 18/8/1960, tại: Xã Đan Hải, tỉnh Hà Tĩnh; Số CCCD: 04216000xxx; Nơi cư trú: Số nhà A đường Đặng Đ, thôn Xuân An C, xã Ng, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: Lớp 7/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Trần Hữu S (đã chết); Con bà: Hồ Thị Th (đã chết); Anh, chị, em ruột: Có 06 người, bị cáo là con thứ tư; Chồng: Nguyễn Hữu T (đã chết); Con: Có 02 người, lớn nhất sinh năm 1983, nhỏ nhất sinh năm 1985.

- Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 28/01/2024, bị Công an phường Hưng Bình, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”. Đến ngày 22/02/2024, chấp hành xong.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/8/2025 đến ngày 12/8/2025, thì được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 12/8/2025 đến nay tại xã Ng, tỉnh Hà Tĩnh. (Có mặt)

5. Họ và tên: **Đặng Thị N**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ; Sinh ngày 07/7/1964, tại: Xã Trung Lộc, tỉnh Nghệ An; Số CCCD: 040164012xxx; Nơi cư trú: Số nhà A, ngõ B, đường X, thôn Xuân An A, xã Ng, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: Lớp 10/10; Nghề nghiệp: Hữu trí; Đảng phái: Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam (sinh hoạt tại chi bộ thôn Xuân An 1, Đảng bộ xã Ng, tỉnh Hà Tĩnh). Ngày 15/8/2025, Ủy ban kiểm tra Đảng ủy xã Ng ra Quyết định số 01 đình chỉ sinh hoạt đảng đối với Đặng Thị N; Con ông: Đặng Khắc D (đã chết); Con bà: Hoàng Thị E (đã chết); Anh, chị, em ruột: Có 06 người, bị cáo là con thứ năm; Chồng: Nguyễn Đức Nh, sinh năm 1962; Con: Có 02 người, lớn nhất sinh năm 1988, nhỏ nhất sinh năm 1993.

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/8/2025 đến ngày 12/8/2025, thì được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 12/8/2025 đến nay tại xã Ng, tỉnh Hà Tĩnh. (Có mặt)

6. Họ và tên: **Nguyễn Thanh Kh**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 19/02/1974, tại: Xã Thiên Cẩm, tỉnh Hà Tĩnh; Số CCCD: 042074008xxx; Nơi cư trú: Số 10, đường Lê Duy Điểm, thôn Xuân An 6, xã Ng, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Thanh V (đã chết); Con bà: Mai Thị Đ, sinh năm 1957; Anh, chị, em ruột: Có 05 người, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Chu Thị Th, sinh năm 1976; Con: Có 02 người, lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 1998;

- Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/8/2025 đến ngày 12/8/2025, thì được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 12/8/2025 đến nay tại xã Ng, tỉnh Hà Tĩnh. (Có mặt)

7. Họ và tên: **Nguyễn Đức Nh**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 23/9/1962, tại: Xã Quan Thành, tỉnh Nghệ An; Số CCCD: 040062012xxx; Nơi cư trú: Số nhà 06, ngõ 202, đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, thôn Xuân An 1, xã Ng, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: Lớp 10/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Đức D (đã chết); Con bà: Trần Thị N (đã chết); Anh, chị, em ruột: Có 07 người, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Đặng Thị N, sinh năm 1964; Con: Có 02 người, lớn nhất sinh năm 1987, nhỏ nhất sinh năm 1993.

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/8/2025 đến ngày 12/8/2025, thì được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 12/8/2025 đến nay tại xã Ng, tỉnh Hà Tĩnh. (Có mặt)

8. Họ và tên: **Trần Thị Ph**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ; Sinh ngày 12/11/1981, tại: Xã Ng, tỉnh Hà Tĩnh; Số CCCD: 042181018xxx; Nơi cư trú: Số nhà 31, ngõ 37, đường Phan Đình Linh, thôn Xuân An A, xã Ng, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: Lớp 3/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Trần Quốc H (đã chết); Con bà: Hồ Thị T (đã chết); Anh, chị, em ruột: Có 07 người, bị cáo là con thứ bảy; Chồng: Trương Văn X (đã chết); Con: Có 01 người, sinh năm 2002;

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/8/2025 đến ngày 12/8/2025, thì được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 12/8/2025 đến nay tại xã Ng, tỉnh Hà Tĩnh. (Có mặt)

9. Họ và tên: **Phan Thị L**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ; Sinh ngày: 22/6/1991, tại: Xã Đức Thịnh, tỉnh Hà Tĩnh; Số CCCD: 042191017xxx; Nơi cư trú: Thôn Xuân An 1, xã Ng, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Phan Đăng Th, sinh năm 1963; Con bà: Nguyễn Thị H, sinh năm 1967; Anh, chị, em ruột: Có 04 người, bị cáo là con thứ hai; Chồng: Nguyễn Đức Th, sinh năm 1988; Con: Có 03 người, lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/8/2025 đến ngày 12/8/2025, thì được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 12/8/2025 đến nay tại xã Ng, tỉnh Hà Tĩnh. (Có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Bà Lê Thị Hoa; Sinh năm: 1977; địa chỉ: Thôn Xuân An 1, xã Ng, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do. “Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt”

+ Nguyễn Thị Phan A; Sinh năm: 2014; địa chỉ: Số nhà A, ngõ B, đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, thôn Xuân An C, xã Ng, tỉnh Hà Tĩnh; Đại diện cho cháu Nguyễn Thị Phan A: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1968, Địa chỉ: Thôn H, xã Q, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do. “vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt”.

- Người chứng kiến cho bị cáo Nguyễn Thanh Kh: Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1958; Địa chỉ: Thôn Xuân Hồng B, xã Ng, tỉnh Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: Lao động tự do “Có mặt”.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 06/8/2025, Phan Thị L đang dọn cơm ăn cùng với các

con tại phòng bếp nhà mình thuộc thôn Xuân An 1, xã Ng, tỉnh Hà Tĩnh thì Hà Văn L, Trần Ngọc S, Nguyễn Thanh Kh đến nhà chơi. Sau đó, Trần Thị Nh và Đặng Thị N đi từ nhà Đặng Thị N đến nhà Phan Thị L chơi. Sau khi ăn cơm xong, Phan Thị L đi vào phòng ngủ nghỉ ngơi. Khoảng 12 giờ 20 phút cùng ngày, Trần Ngọc S, Đặng Thị N, Trần Thị Nh, Hà Văn L, Nguyễn Thanh Kh đang ngồi trên chiếu đã trải sẵn khi ăn cơm tại phòng bếp nói chuyện, thì Trần Ngọc S nảy sinh ý định đánh bạc nên nói: *Ta làm hồi “Liêng” cho vui* (ý là rủ mọi người đánh bạc được thua bằng tiền với hình thức đánh bài “Liêng”). Nguyễn Thanh Kh đồng ý đánh bạc rồi nói: *Đánh liêng tầy 10.000 đồng* (ý là đánh bạc với hình thức đánh bài “Liêng”, mức sát phạt mỗi ván mỗi người đặt cược 10.000 đồng), thì Đặng Thị N, Trần Thị Nh, Hà Văn L đồng ý. Sau đó, Đặng Thị N lấy một bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài trên tủ bếp ở gần chỗ mình ngồi (là bộ bài các con của Phan Thị L sử dụng để đánh bài vui) để giữa chiếu rồi cả 05 người gồm: Trần Ngọc S, Trần Thị Nh, Hà Văn L, Đặng Thị N, Nguyễn Thanh Kh bắt đầu đánh bạc với hình thức đánh bài “Liêng”, mức độ sát phạt mỗi ván từ 10.000 đồng đến 30.000 đồng. Sau đó, đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Đức Nh đến, đi vào bếp thấy Trần Ngọc S, Trần Thị Nh, Hà Văn L, Đặng Thị N và Nguyễn Thanh Kh đang đánh bạc nên đã xin vào tham gia đánh bạc cùng. Khoảng 12 giờ 35 phút cùng ngày, do bộ bài tú lơ khơ 52 quân đã cũ nên Đặng Thị N đi vào phòng ngủ nói Phan Thị L đi mua bộ bài. Phan Thị L biết mọi người đang đánh bạc ở khu vực phòng bếp nên đã đồng ý, rồi đưa 30.000 đồng cho cháu Nguyễn Thị Phan A, (sinh ngày 03/02/2014, là con gái của Lương) đi mua 04 bộ bài tú lơ khơ. Nguyễn Thị Phan A đến quán tạp hóa của chị Lê Thị Hoa, ở thôn Xuân An 1, xã Ng, tỉnh Hà Tĩnh mua 04 bộ bài tú lơ khơ với giá 30.000 đồng, rồi cháu Anh đưa về nhà. Đặng Thị N lấy 02 bộ bài tú lơ khơ mới mua, bóc ra để chơi còn lại 02 bộ bài chưa sử dụng. Khoảng 13 giờ cùng ngày, Hồ Văn M và Trần Thị Ph lần lượt đến nhà Phan Thị L chơi rồi tham gia đánh bạc cùng các đối tượng trên.

Quá trình đánh bạc, Đặng Thị N nói nếu ván bài nào có mức đặt cược lớn thì trích ra 10.000 đồng để đưa lại cho Phan Thị L nhằm mục đích trả tiền điện thì mọi người đồng ý. Hà Văn L và Trần Ngọc S thắng mỗi người một ván cược lớn nên đã trích ra 10.000 đồng làm tiền “hồ” để trên chiếu bạc. Đến 13 giờ 30 phút ngày 06/8/2025, khi Trần Thị Nh, Hà Văn L, Nguyễn Đức Nh, Trần Thị Ph, Đặng Thị N, Hồ Văn M, Nguyễn Thanh Kh, Trần Ngọc S đang đánh bạc thì bị Công an xã Ng phát hiện bắt quả tang, thu giữ gồm: Tổng số tiền 10.480.000 đồng, 03 bộ bài tú lơ khơ (đã qua sử dụng), 02 bộ bài tú lơ khơ (chưa sử dụng), 01 chiếc chiếu nhựa hoa văn màu xanh đỏ vàng, 01 chiếc ví da màu nâu và 01 chiếc ví màu đen.

Về hình thức đánh liêng: Sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài để đánh bạc, trước khi chia bài mỗi người chơi phải đặt tại chiếu 10.000 đồng, người chia bài đặt 20.000 đồng gọi là tiền “Tầy”. Người chia bài phát lần lượt cho từng người chơi mỗi người 03 quân bài. Sau khi nhận bài tính điểm, người bên phải của người chia bài đánh tiền cược đầu tiên, tiếp theo là những người chơi khác theo ngược chiều kim đồng hồ đặt tiền cược, nếu không có người nào đặt cược tiền tham gia chơi tiếp thì người chia bài được lấy toàn bộ số tiền đặt cược trên chiếu. Nếu có người tham gia tùy vào điểm bài người chơi có thể tiếp tục bỏ tiền vào chiếu

“Cân” hoặc “Tổ”, với số tiền tối thiểu là 10.000 đồng, tối đa là 30.000 đồng.

Cách thức tính điểm như sau: Các quân bài từ 10 đến K tính là 0 điểm, quân bài A tính 01 điểm, các quân bài từ 2 đến 9 thì tương ứng số điểm từ 2 đến 9 điểm. Cộng điểm 3 quân bài, lấy hàng đơn vị tính điểm, điểm cao nhất là 9; Nếu có 03 quân bài giống nhau gọi là “Sáp”, “Sáp” cao nhất là 03 quân A (át); Nếu có 03 quân bài liên tiếp nhau gọi là “Liêng”, “Liêng” cao nhất là Q, K, A; nếu không phải là “Sáp” hoặc “Liêng”, nhưng tất cả ba quân bài là hình người (J, Q, K) thì gọi là “Cọc cạch”, lớn nhất là K, K, Q. Bài của những người chơi sẽ so sánh theo thứ tự từ lớn đến bé như “Sáp”, “Liêng”, “Cọc cạch”, điểm gồm có 9, 8, 7, 6, 5, 4, 3, 2, 1, 0. Phường T hợp giống nhau thì so sánh chất của quân bài cao nhất, theo thứ tự chất “Rô”, “Cỏ”, “Chuồn”, “Bích”. Người có điểm cao nhất sẽ thắng và lấy toàn bộ số tiền cược trên chiếu rồi chia ván bài tiếp theo.

Quá trình điều tra đã xác định được tổng số tiền các bị cáo dùng đánh bạc là 10.480.000 đồng, cụ thể: Trần Ngọc S sử dụng 3.420.000 đồng; Hà Văn L sử dụng 3.240.000 đồng; Trần Thị Nh sử dụng 980.000 đồng; Hồ Văn M sử dụng 930.000 đồng; Nguyễn Đức Nh sử dụng 610.000 đồng; Đặng Thị N sử dụng 510.000 đồng; Nguyễn Thanh Kh sử dụng 450.000 đồng và Trần Thị Ph sử dụng 340.000 đồng.

Tại các thời điểm trên các bị cáo đủ khả năng nhận thức điều khiển hành vi.

- Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật và xử lý vật chứng:
- 03 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, đã qua sử dụng; 02 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, chưa qua sử dụng; 01 chiếc chiếu nhựa hoa văn màu xanh đỏ vàng, kích thước (186 x 186) cm, đã qua sử dụng;
- Tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam phát hành: 10.480.000 đồng, (trong đó: Thu tại chiếu bạc 210.000 đồng; Thu giữ của Trần Ngọc S 3.520.000 đồng; Thu giữ của Hà Văn L 3.210.000 đồng; Thu giữ của Hồ Văn M 900.000 đồng; Thu giữ của Trần Thị Nh 860.000 đồng; Thu giữ của Nguyễn Thanh Kh 410.000 đồng; Thu giữ của Nguyễn Đức Nhâm 270.000 đồng; Thu giữ của Trần Thị Ph 320.000 đồng; Thu giữ của Đặng Thị N 780.000 đồng;
- 01 chiếc ví da màu nâu, đã qua sử dụng, thu giữ của Hà Văn L;
- 01 chiếc ví da màu đen, đã qua sử dụng, thu giữ của Hồ Văn M.

Các vật chứng thu giữ nói trên, hiện chưa được xử lý.

Quá trình điều tra, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Với hành vi trên, Cáo trạng số 02/CT-VKS-KV3 ngày 14/10/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Hà Tĩnh đã truy tố các bị cáo Trần Ngọc S, Hà Văn L, Hồ Văn M, Trần Thị Nh, Đặng Thị N, Nguyễn Thanh Kh, Nguyễn Đức Nh, Trần Thị Ph và Phan Thị L đã phạm vào tội: “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Hà Tĩnh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Trần Ngọc S, Hà Văn L, Hồ Văn M, Trần Thị Nh, Đặng Thị N, Nguyễn Thanh Kh, Nguyễn Đức Nh, Trần Thị Ph và Phan Thị L phạm tội “*Đánh bạc*”.

*Về hình phạt chính:*

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự: Đề nghị HĐXX xử phạt các bị cáo Trần Ngọc S, Hà Văn L, Trần Thị Nh và Phan Thị L mỗi bị cáo mức án từ 09 đến 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 đến 24 tháng. Xử phạt bị cáo Đặng Thị N mức án từ 06 đến 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 đến 18 tháng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm o, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự, đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Hồ Văn M mức án từ 15 đến 18 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 đến 36 tháng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s (thêm điểm v đối với bị cáo Nguyễn Đức Nh) khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự, đề nghị HĐXX xử phạt các bị cáo Nguyễn Thanh Kh, Nguyễn Đức Nh và Trần Thị Ph mỗi bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 đến 18 tháng.

Giao bị cáo Trần Ngọc S cho Ủy ban nhân dân phường V, tỉnh Nghệ An; Giao bị cáo Hồ Văn M cho Ủy ban nhân dân phường Phường T Vinh, tỉnh Nghệ An; Giao các bị cáo Hà Văn L, Trần Thị Nh, Đặng Thị N, Nguyễn Thanh Kh, Nguyễn Đức Nh, Trần Thị Ph và Phan Thị L cho Ủy ban nhân dân xã Ng, tỉnh Hà Tĩnh giám sát giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong phường T hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự và trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- *Về hình phạt bổ sung:* Căn cứ khoản 2 Điều 35, khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự đề nghị: Phạt bổ sung đối với các bị cáo Trần Ngọc S, Nguyễn Thanh Kh, Trần Thị Ph và Phan Thị L mỗi bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

Các bị cáo Hà Văn L, Hồ Văn M, Trần Thị Nh, Đặng Thị N và Nguyễn Đức Nh là người cao tuổi (60 tuổi trở lên), nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

- *Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp:* Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử:

- Tịch thu, sung quỹ Nhà nước 10.480.000 đồng (số tiền các bị cáo đã sử dụng vào việc đánh bạc trái phép);

- Tịch thu tiêu hủy 03 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, đã qua sử dụng; 02 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, chưa qua sử dụng; 01 chiếc chiếu nhựa hoa văn màu xanh đỏ vàng, kích thước (186 x 186) cm, đã qua sử dụng; 01 chiếc ví da màu nâu, đã qua sử dụng, thu giữ của Hà Văn L; 01 chiếc ví da màu đen, đã qua sử dụng, thu giữ của Hồ Văn M (là công cụ các bị cáo đã sử dụng liên quan đến hành vi phạm tội và vật không có giá trị).

Ngoài ra, còn đề xuất nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo đồng ý với luận tội của Kiểm sát viên, không có tranh luận và chỉ xin được giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tính hợp pháp của các hành vi và quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an xã Ng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Hà Tĩnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo, người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa vắng mặt những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án, xét việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử các bị cáo nên không cần phải hoãn phiên tòa.

[2]. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và các chứng cứ khác có tại hồ sơ, như vậy đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 12 giờ 20 phút đến 13 giờ 30 phút ngày 06/8/2025, tại nhà Phan Thị L các bị cáo Trần Ngọc S, Nguyễn Thanh Kh, Hà Văn L, Đặng Thị N, Trần Thị Nh, Nguyễn Đức Nh, Hồ Văn M và Trần Thị Ph đã có hành vi dùng bài tú lơ khơ để đánh bạc bằng hình thức đánh “Liêng”, với mức độ sát phạt mỗi ván từ 10.000 đồng đến 30.000 đồng. Tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 10.480.000 đồng. Còn Phan Thị Lương mặc dù không tham gia đánh bạc, không thu lợi bất chính, nhưng đã cho các bị cáo sử dụng nhà của mình để đánh bạc, là người đưa tiền cho con gái đi mua bài cho các bị cáo đánh bạc, thì bị Công an xã Ng phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

[3]. Hành vi của các bị cáo đánh bạc trái phép dưới hình thức được thua bằng tiền, số tiền sử dụng để đánh bạc có trị giá 10.480.000 đồng đã phạm vào tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Do đó việc truy tố, xét xử các bị cáo về tội danh, điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4]. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý công cộng được pháp luật bảo vệ, đồng thời làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, nên cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

[5]. Về đánh giá vai trò, vị trí của các bị cáo trong vụ án:

Đây là vụ án thuộc phường trường hợp ít nghiêm trọng, đồng phạm giản đơn, không có tổ chức, trong đó: Trần Ngọc S là người khởi xướng việc đánh bạc và là người trực tiếp tham gia đánh bạc nên giữ vai trò thực hành tích cực; Hà Văn L, Hồ Văn M, Trần Thị Nh, Đặng Thị N; Nguyễn Thanh Kh, Nguyễn Đức Nh và Trần Thị Ph là những người trực tiếp tham gia đánh bạc nên giữ vai trò đồng phạm. Còn Phan Thị L mặc dù không trực tiếp tham gia đánh bạc, nhưng cho các bị cáo đánh bạc trong nhà mình, đồng thời đưa tiền cho con gái đi mua bài phục vụ cho các bị cáo đánh bạc, nên giữ vai trò đồng phạm giúp sức. Trong đó: Trần Ngọc S sử dụng 3.420.000 đồng; Hà Văn L sử dụng 3.240.000 đồng; Hồ Văn M sử dụng 930.000 đồng; Trần Thị Nh sử dụng 980.000 đồng; Đặng Thị N sử dụng 510.000 đồng; Nguyễn Thanh Kh sử dụng 450.000 đồng; Nguyễn Đức Nh sử dụng 610.000 đồng; và Trần Thị Ph sử dụng 340.000 đồng).

[6]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo Trần Ngọc S, Hà Văn L, Đặng Thị N, Nguyễn Thanh Kh, Trần Thị Nh, Nguyễn Đức Nh, Trần Thị Ph và Phan Thị L đều được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*Phạm tội lần đầu và thuộc phường T hợp ít nghiêm trọng*” và “*Người phạm tội thành khẩn khai báo*”, theo quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Hồ Văn M áp dụng các tình tiết giảm nhẹ “*Người phạm tội thành khẩn khai báo*” và “*Người phạm tội là người đủ 70 tuổi trở lên*”, quy định tại các điểm o, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Đức Nh, còn được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ “*Người phạm tội là người có thành tích xuất sắc trong sản xuất, chiến đấu, học tập hoặc công tác*”, theo quy định tại điểm v khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự (Năm 2019 bị cáo được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương Chiến công hạng Ba).

Ngoài ra, bị cáo Trần Ngọc S có cha đẻ là ông Trần Ngọc V được Nhà nước tặng thưởng Huy chương Chiến sĩ vẻ vang và Huy chương Kháng chiến hạng Ba; bị cáo Hà Văn L có cha đẻ là ông Hà Văn Th được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Kháng chiến hạng Nhất, Huân chương Kháng chiến hạng Ba; bị cáo Hồ Văn M từng phục vụ trong quân đội từ tháng 12 năm 1970 đến tháng 10 năm

1975, có cha đẻ là ông Hồ Văn Thành được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Kháng chiến hạng Ba; bị cáo Đặng Thị N có chồng là ông Nguyễn Đức Nh (cũng là bị cáo trong vụ án này) được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Chiến công hạng Ba; bị cáo Phan Thị L có cha chồng là ông Nguyễn Đức Nh được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Chiến công hạng Ba, được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Trong vụ án này, còn có cháu Nguyễn Thị Phan A là người được Phan Thị L đưa tiền đi mua 04 bộ bài tú lơ khơ và chị Lê Thị Hoa là người trực tiếp bán số bài này, quá trình điều tra xác định cả hai người này đều không biết mục đích việc mua bài là để sử dụng vào việc đánh bạc, nên không phải chịu trách nhiệm hình sự.

[7]. Trên cơ sở xem xét, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, vai trò, vị trí của các bị cáo trong vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, HĐXX thấy rằng:

- Đối với bị cáo Trần Ngọc S là người khởi xướng giữ vai trò chính trong vụ án, nhưng bị cáo chưa vi phạm pháp luật lần nào, bản thân bệnh tật từ nhỏ đi lại khó khăn, lần đầu phạm tội, thuộc phường T hợp ít nghiêm trọng, bản thân đang nuôi mẹ già trên 90 tuổi được chính quyền địa phương xác nhận là nhân thân tốt tại địa phương chấp hành chủ phường T đường lối đóng nộp thuế cho nhà nước đầy đủ do đó cũng không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cần áp dụng Điều 65 của BLHS cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp thể hiện tính khoan hồng của pháp luật và cần áp dụng thêm hình phạt tiền là hình phạt bổ sung là cần thiết.

- Bị cáo Hà Văn L nhân thân vào năm 2021 bị Công an thị trấn Xuân An xử phạt hành vi hành chính 1.500.000 đồng về tội đánh bạc nhưng không lấy đó làm bài học mà đến nay tiếp tục phạm tội, bản thân có thời gian từ năm 1975 đến năm 1981 phục vụ trong quân Việt Nam, tuổi cao sức khỏe yếu hoàn cảnh của bị cáo hiện nay vợ bỏ đi đâu không rõ, các con đã trưởng thành làm ăn khó khăn không quan tâm chăm sóc nên bản thân bị cáo buồn chán dẫn đến ham vui mà phạm tội mục đích ban đầu đến nhà chị Lương là để chơi nhưng sau đó cũng tham gia đánh bạc nên cũng phần nào xem xét cho bị cáo thể hiện tính khoan hồng của pháp luật và nghĩ không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà nên cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng là đủ nghiêm.

- Đối với bị cáo Hồ Văn M có nhiều nhân thân về tội đánh bạc, năm 2004 bị Tòa án TP Vinh xử phạt tiền 5.000.000 đồng về hành vi đánh bạc, năm 2020 bị công an phường Trung Đô, tỉnh Nghệ An xử phạt hành chính với hành vi đánh bạc 1.500.000 đồng; năm 2024 bị Công an phường Hưng Bình, thành phố Vinh xử phạt hành chính 1.500.000 đồng với nhân thân trên thể hiện bị cáo không biết lấy những lần vi phạm đó làm bài học để răn bản thân và răn dạy con cái mà lần này lại tiếp tục phạm tội thể hiện bị cáo coi thường pháp luật, nhưng xét thấy hoàn cảnh bị cáo tuổi đã cao trên 70 tuổi, có nhiều thành tích cống hiến cho Đảng và Nhà nước ta, có thời gian dài phục vụ trong quân đội là Đảng viên Đảng Cộng Sản Việt Nam đã được Nhà nước tặng huy hiệu 50 năm tuổi Đảng, bản thân bệnh

tật đi lại hết sức khó khăn thời gian gần đây nhất bị đột quỵ nên nếu xử cách ly bị cáo thì sẽ hết sức khó khăn cho cơ quan tiến hành tố tụng và bản thân bị cáo. Bị cáo được chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận hoàn cảnh đặc biệt khó khăn nên xét thấy cần xem xét cho bị cáo phần nào thể hiện tính khoan hồng của pháp luật và không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà nên cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng là phù hợp.

- Bị cáo Trần Thị Nh mặc dù năm 2024 bị Công an phường Hưng Bình thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi tội đánh bạc nhưng không lấy đó làm bài học mà đến nay tiếp tục phạm tội nhưng bản thân là phụ nữ mà lại có tính ham vui sát phạt mặc dù bị cáo có hoàn cảnh khó khăn chồng chết con cái không có nghề nghiệp ổn định bản thân bệnh tật, bị tai biến nói không rõ đi lại khó khăn nhưng vẫn tham gia đánh bạc, tuy nhiên xét thấy hoàn cảnh của bị cáo nên cũng cần thiết xem xét cho bị cáo phần nào thể hiện tính khoan hồng của pháp luật và nghĩ không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà nên cho bị cáo được hưởng án treo là đủ nghiêm.

Đối với các bị cáo Nguyễn Đức Nh, Nguyễn Thanh Kh, Trần Thị Ph, Đặng Thị N là những bị cáo có vai trò đánh bạc như nhau số tiền tham gia đánh bạc ít, nhân thân tốt lần đầu phạm tội gia đình có nhiều thành tích huân huy chương được Nhà nước tặng thưởng nên áp dụng Điều 65 BLHS xử cho các bị cáo được hưởng án treo cũng là phù hợp và đủ nghiêm.

Đối với bị cáo Phan Thị L mặc dù không trực tiếp tham gia đánh bạc, nhưng cho các bị cáo đánh bạc trong nhà mình, đồng thời đưa tiền cho con gái đi mua bài phục vụ cho các bị cáo đánh bạc, nên giữ vai trò đồng phạm giúp sức, mặc dù là chủ nhà nhưng không được hưởng lợi từ việc các bị cáo đánh bạc, nên cần xem xét thể hiện tính khoan hồng của pháp luật và không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà nên cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng là phù hợp.

[8]. Về xử lý vật chứng: Số tiền: 10.480.000 đồng là tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

+ 03 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, đã qua sử dụng; 02 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, chưa qua sử dụng; 01 chiếc chiếu nhựa hoa văn màu xanh đỏ vàng, kích thước (186 x 186) cm, đã qua sử dụng, 01 chiếc ví da màu nâu, đã qua sử dụng, thu giữ của Hà Văn L; 01 chiếc ví da màu đen, đã qua sử dụng, thu giữ của Hồ Văn M. Đây là công cụ phương tiện dùng vào việc phạm tội và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9]. Về án phí: Các bị cáo Trần Ngọc S, Nguyễn Thanh Kh, Trần Thị Ph và Phan Thị L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật; Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Hà Văn L, Hồ Văn M Trần Thị Nh, Đặng Thị N và Nguyễn Đức Nh là người cao tuổi (60 tuổi trở lên)

[10]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

### [1]. Về điều luật áp dụng:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Trần Ngọc S, Hà Văn L, Trần Thị Nh, Phan Thị L và Đặng Thị N;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm o, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hồ Văn M;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm i, s (điểm v đối với bị cáo Nguyễn Đức Nh) khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Thanh Kh, Nguyễn Đức Nh và Trần Thị Ph;

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, b, c khoản 2 Điều 106, khoản 1 Điều 292, các Điều 331, 333, 336, 337 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 6, điểm đ, khoản 1 Điều 12, khoản 1 điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[2]. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Trần Ngọc S, Hà Văn L, Hồ Văn M, Trần Thị Nh, Đặng Thị N, Nguyễn Thanh Kh, Nguyễn Đức Nh, Trần Thị Ph và Phan Thị L phạm tội “Đánh bạc”.

### [3]. Về hình phạt chính:

- Xử phạt các bị cáo Trần Ngọc S, Hà Văn L, Trần Thị Nh và Phan Thị L mỗi bị cáo 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án.

- Xử phạt bị cáo Hồ Văn M 15 (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (Ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án.

- Xử phạt các bị cáo Đặng Thị N, Nguyễn Thanh Kh, Nguyễn Đức Nh và Trần Thị Ph mỗi bị cáo 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (Mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Trần Ngọc S cho UBND phường V, tỉnh Nghệ An, giao bị cáo Hồ Văn M cho UBND phường Phường T Vinh, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND phường V và UBND phường Phường T Vinh giám sát, giáo dục các bị cáo.

Giao các bị cáo Hà Văn L, Trần Thị Nh, Đặng Thị N, Nguyễn Thanh Kh, Nguyễn Đức Nh, Trần Thị Ph, Phan Thị L cho UBND xã Ng, tỉnh Hà Tĩnh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Ng, tỉnh Hà Tĩnh giám sát, giáo dục các bị cáo.

Phường T hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- *Về hình phạt bổ sung:* Áp dụng khoản 2 Điều 35, khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự: Phạt bổ sung các bị cáo Trần Ngọc S, Nguyễn Thanh Kh, Trần Thị Ph và Phan Thị L mỗi bị cáo 10.000.000 (Mười triệu) đồng sung công quỹ ngân sách Nhà nước.

- *Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp:*

+ Tịch thu sung công quỹ ngân sách Nhà nước số tiền: 10.480.000 đồng (Mười triệu bốn trăm tám mươi ngàn) đồng.

+Tịch thu tiêu hủy 03 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, đã qua sử dụng; 02 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, chưa qua sử dụng; 01 chiếc chiếu nhựa hoa văn màu xanh đỏ vàng, kích thước (186 x 186) cm, đã qua sử dụng, 01 chiếc ví da màu nâu, đã qua sử dụng, thu giữ của Hà Văn L; 01 chiếc ví da màu đen, đã qua sử dụng, thu giữ của Hồ Văn M.

[5]. *Về án phí:* Buộc các bị cáo Trần Ngọc S, Nguyễn Thanh Kh, Trần Thị Ph và Phan Thị L mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Hà Văn L, Hồ Văn M, Trần Thị Nh, Đặng Thị N và Nguyễn Đức Nh.

[6]. *Về quyền kháng cáo đối với bản án:* Các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND khu vực 3 – Hà Tĩnh;
- CQCSĐT Công an xã Ng;
- CQTHAHS CA phường V, tỉnh Nghệ An;
- CQTHAHS CA phường Phường T Vinh, tỉnh Nghệ An;
- THADS khu vực 3 – Hà Tĩnh ;
- UBND xã Ng, Hà Tĩnh;
- Hồ sơ Công an;
- Bị cáo; Người CQLNVLQ;
- Lưu: HS; VP-TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**  
(Đã ký)

**Đặng Thị Hương**

